

MỤC LỤC



	Trang
LỜI MỞ ĐẦU	1
Chương 1 - TỔNG LUẬN VỀ ĐỀ TÀI	4
11. Một số vấn đề cơ bản về đầu tư trực tiếp nước ngoài	4
1.1.1. Khái niệm đầu tư trực tiếp nước ngoài.....	4
1.1.2. Vai trò của đầu tư trực tiếp nước ngoài	5
1.1.3. Các hình thức đầu tư trực tiếp nước ngoài	9
1.1.4. Những yếu tố cơ bản tác động đến việc thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài	9
12. Những vấn đề cơ bản về DN có vốn đầu tư nước ngoài	11
1.2.1. Khái niệm DN có vốn đầu tư nước ngoài	11
1.2.2. Các đặc trưng cơ bản của DN có vốn đầu tư nước ngoài	12
1.2.3. Phân loại DN có vốn đầu tư nước ngoài.....	12
1.2.4. Những xu hướng vận động của các DN có vốn đầu tư nước ngoài trên thế giới.....	14
13. DN có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động theo Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	16
1.2.4.1. Khái niệm DN có vốn đầu tư nước ngoài theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.....	16
1.2.4.2. Hình thức tổ chức của DN có vốn đầu tư nước ngoài	16
1.2.4.3. Quyền và nghĩa vụ của DN có vốn đầu tư nước ngoài	17
14. Một số vấn đề cơ bản về Công ty cổ phần	18
1.4.1. Khái niệm Công ty cổ phần.....	18
1.4.2. Đặc điểm của Công ty cổ phần	18
1.4.3. Những ưu điểm và nhược điểm của Công ty cổ phần	19
1.4.4. Vai trò của Công ty cổ phần trong nền kinh tế thị trường....	21
15. Kinh nghiệm về chuyển đổi DN có vốn ĐTNN sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần tại Trung Quốc	22

Chương 2 - THỰC TRẠNG ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI VÀ TÌNH HÌNH CHUYỂN ĐỔI DOANH NGHIỆP CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI SANG HOẠT ĐỘNG DƯỚI HÌNH THỨC CÔNG TY CỔ PHẦN Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN QUA..... 24

2.1. Thực trạng đầu tư trực tiếp nước ngoài tại

Việt Nam trong thời gian qua 24

2.1.1. Khái quát tình hình đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam trong thời gian qua 24

2.1.2. Tình hình đầu tư trực tiếp nước ngoài ở Việt Nam thông qua một số tiêu chí cụ thể.....25

2.1.3. Một số nét đặc trưng của đầu tư trực tiếp nước ngoài ở Việt Nam30

2.1.4. Vai trò của đầu tư trực tiếp nước ngoài trong sự nghiệp phát triển kinh tế ở Việt Nam.....33

2.2. Tình hình chuyển đổi doanh nghiệp có vốn đầu tư

nước ngoài sang hình thức công ty cổ phần 40

2.2.1. Chủ trương chuyển đổi doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần40

2.2.2. Tình hình chuyển đổi doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần tại Việt Nam trong thời gian qua43

Chương 3 - CÁC GIẢI PHÁP ĐẨY NHANH TIẾN TRÌNH CHUYỂN ĐỔI DOANH NGHIỆP CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI SANG HOẠT ĐỘNG THEO HÌNH THỨC CÔNG TY CỔ PHẦN TRONG ĐIỀU KIỆN HIỆN NAY Ở VIỆT NAM..... 54

3.1. Hoàn thiện hệ thống pháp luật có liên quan đến đầu tư nước ngoài..... 54

3.1.1 Đẩy nhanh việc hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp.....54

3.1.2 Thay đổi tỷ lệ vốn cổ phần do cổ đông nước ngoài nắm giữ trong công ty cổ phần55

3.1.3 Bổ sung quy định về phương pháp xác định giá trị doanh nghiệp56

3.2. Các doanh nghiệp có vốn ĐTNN phải tích cực đẩy mạnh các công việc chuẩn bị cho quá trình chuyển đổi 58

3.2.1. Các DN cần nắm rõ các vấn đề cơ bản liên quan đến việc chuyển đổi	58
3.2.2. Các DN cần chủ động xử lý những vấn đề tài chính trước khi xác định giá trị DN.....	59
3.2.3. Xây dựng phương án xác định giá trị DN.....	60
3.2.4. Các vấn đề khác mà DN cần quan tâm.....	61
3.3. Phát huy vai trò của các định chế tài chính trung gian nhằm phục vụ cho quá trình chuyển đổi.....	61
3.3.1. Nâng cao vai trò của các ngân hàng thương mại và Công ty tài chính.....	61
3.3.2. Tăng cường vai trò của các Công ty chứng khoán	63
3.3.3. Phát triển các loại hình Quỹ đầu tư.....	64
3.3.4. củng cố hoạt động và phát triển TT chứng khoán	65
3.3.5. Mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty mua bán nợ.....	66
3.3.6. Ổn định và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước.....	67
3.4. Một số giải pháp hỗ trợ khác	69
3.4.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách về việc chuyển đổi DNCVĐTNN sang hoạt động theo hình thức CTCP	69
3.4.2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính.....	70
KẾT LUẬN.....	71
PHỤ LỤC.....	73
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	78

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT TRONG LUẬN VĂN

CTCP	:	Công ty cổ phần
CPH	:	Cổ phần hóa
DN	:	Doanh nghiệp
DNCVĐTNN	:	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
DNNN	:	Doanh nghiệp Nhà nước
DNLD	:	Doanh nghiệp liên doanh
ĐTNN	:	Đầu tư nước ngoài
ĐTTTNN	:	Đầu tư trực tiếp nước ngoài
TTCK	:	Thị trường chứng khoán

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 2.1 : Các Quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2005 (chỉ tính những dự án còn hiệu lực)

Bảng 2.2 : Phân bổ vốn ĐTTTNN theo ngành kinh tế tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2005 (chỉ tính những dự án còn hiệu lực)

Bảng 2.3 : Đầu tư trực tiếp nước ngoài theo hình thức đầu tư đến ngày 31 tháng 12 năm 2005 (chỉ tính các dự án còn hiệu lực)

Bảng 2.4 : Tình hình phân bổ vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài theo địa phương tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2005 (chỉ tính các dự án còn hiệu lực)

Bảng 2.5 : Tỷ trọng của ĐTTTNN trong cơ cấu nguồn vốn đầu tư của Việt Nam qua các năm (tính theo %)

Bảng 2.6 : Đóng góp của khu vực ĐTNN vào Ngân sách nhà nước thời kỳ 2001-2005

DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 2.1 : Tình hình vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài qua các năm

Biểu đồ 2.2 : Số dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài được cấp mới qua các năm

Biểu đồ 2.3 : Tỷ trọng GDP của khu vực kinh tế có vốn ĐTNN trong tổng GDP cả nước từ 2001 – 2005

Biểu đồ 2.4 : Tỷ trọng xuất khẩu của khu vực ĐTTTNN trong tổng giá trị xuất khẩu cả nước thời kỳ 2001 – 2005

LỜI MỞ ĐẦU



1. Sự cần thiết của đề tài

Trong sự nghiệp phát triển kinh tế của các nước trên thế giới, nhất là các nước đang phát triển, đầu tư trực tiếp nước ngoài ngày càng có vai trò quan trọng. Đối với nhiều quốc gia, đầu tư trực tiếp nước ngoài được xem là nguồn ngoại lực để tài trợ chính cho quá trình phát triển kinh tế.

Ở Việt Nam, kể từ khi Đảng và Nhà nước thực hiện chủ trương, đường lối mở cửa để hội nhập với kinh tế khu vực và quốc tế thì đầu tư trực tiếp nước ngoài đã đóng góp quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế của đất nước. Hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài hiện đang đóng góp 15% tổng sản phẩm quốc nội (GDP), 20% tổng đầu tư toàn xã hội và hơn 1/2 tổng giá trị xuất khẩu (kể cả dầu thô), 10 -13% tổng thu ngân sách và giải quyết việc làm cho hơn 1 triệu lao động trực tiếp và hàng chục vạn lao động gián tiếp. Tính đến thời điểm 31/12/2005, cả nước có 6.030 dự án đầu tư nước ngoài được cấp phép còn hiệu lực, với tổng số vốn đăng ký trên 51 tỷ USD và vốn đã thực hiện là 28 tỷ USD.

Để đa dạng hóa hơn nữa hình thức đầu tư của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài cũng như tạo thêm

hàng hóa cho thị trường chứng khoán Việt Nam vốn đang còn rất nghèo nàn, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 38/2003/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2003 về việc chuyển một số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần (còn gọi là cổ phần hóa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài).

Mặc dù đã gần 03 năm trôi qua kể từ ngày Nghị định 38 được ban hành nhưng cho đến nay có rất ít các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần.

Vì vậy, với mong muốn tìm ra các giải pháp để góp phần đẩy nhanh tiến trình cổ phần hóa các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nên tôi đã chọn đề tài : “ĐẨY NHANH TIẾN TRÌNH CHUYỂN ĐỔI DOANH NGHIỆP CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI SANG HÌNH THỨC CÔNG TY CỔ PHẦN TẠI VIỆT NAM” cho Luận văn của mình.

2. Mục đích nghiên cứu

Đề tài được thực hiện nhằm nêu bật một số vấn đề sau đây:

Phân tích thực trạng cổ phần hóa các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Quán triệt chủ trương chuyển đổi doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần và phân tích những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Đề xuất một số giải pháp để đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần để tạo thêm hàng hóa cho thị trường chứng khoán và làm nền tảng cho việc áp dụng hình thức công ty cổ phần có vốn đầu tư nước ngoài ở Việt Nam.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Luận văn tập trung nghiên cứu về vấn đề cổ phần hóa và phát triển hình thức công ty cổ phần có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam cũng như các vấn đề liên quan phục vụ cho mục tiêu nghiên cứu của luận án.

4. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn được thực hiện dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng kết hợp với các phương

pháp khác như: phương pháp phân tích, phương pháp lôgich, phương pháp so sánh, phương pháp thống kê...

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và phân tích, đánh giá các tình hình thực tế khách quan, luận văn góp phần làm sáng tỏ vai trò của đầu tư trực tiếp nước ngoài trong sự nghiệp phát triển kinh tế đất nước, lợi ích của việc chuyển đổi doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần đối với sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam và thu hút đầu tư nước ngoài, để từ đó đưa ra một số giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần.

6. Kết cấu của luận văn

Nội dung của luận văn bao gồm:

Lời mở đầu

Chương 1 – Một số vấn đề cơ bản về đầu tư trực tiếp nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và công ty cổ phần.

Chương 2 - Thực trạng đầu tư trực tiếp nước ngoài và tình hình chuyển đổi doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần ở Việt Nam trong thời gian qua.

Chương 3 - Các giải pháp đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần.

Kết luận